

QUYẾT ĐỊNH

**Về số lượng phòng tham mưu và số lượng, địa bàn quản lý, trụ sở của
Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XX**

GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-BTC ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 5732/QĐ-KBNN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Kho bạc Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước khu vực thuộc Kho bạc Nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kho bạc Nhà nước khu vực XX thuộc Kho bạc Nhà nước gồm 9 phòng tham mưu, giúp việc và 19 Phòng Giao dịch.

1. Phòng tham mưu, giúp việc, gồm 9 phòng:

- a) Phòng Kế toán Nhà nước;
- b) Phòng Nghiệp vụ 1;
- c) Phòng Nghiệp vụ 2;
- d) Phòng Nghiệp vụ 3;
- đ) Phòng Nghiệp vụ 4;

- e) Phòng Kiểm tra;
- g) Phòng Tài vụ - Quản trị;
- h) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- i) Phòng Hỗ trợ giao dịch và Công nghệ thông tin.

2. Phòng Giao dịch gồm 19 phòng được đánh số liên tục từ Phòng Giao dịch số 1 đến Phòng Giao dịch số 19 trong toàn khu vực theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XX và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB - hungnv07 (25b). 24

GIÁM ĐỐC



Trần Quân



Phụ lục

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC XX

(Kèm theo Quyết định số 5774/QĐ-KBNN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Kho bạc Nhà nước)

Lưu ý: Trụ sở làm việc của các Phòng Giao dịch được đặt tại Kho bạc Nhà nước đóng trên địa bàn cấp huyện trước đây. Giao Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực xác định địa chỉ trụ sở làm việc của các Phòng Giao dịch theo địa giới hành chính mới để thông báo đến đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan biết thực hiện giao dịch đúng quy định./

TT	TT2	Phòng chức năng	Địa bàn hoạt động theo ĐVHC cấp huyện cũ	Trụ sở làm việc theo địa bàn cũ	ĐVHC cấp xã mới
XX		KBNN Khu vực XX	1. An Giang = Kiên Giang + An Giang 2. Cà Mau = Cà Mau + Bạc Liêu		
			Kiên Giang		
1	1	Phòng Giao dịch số 1	Huyện An Biên Huyện Gò Quao Huyện Giồng Riềng	KBNN An Biên	Xã Tây Yên; Xã Đông Thái; Xã An Biên; Xã Định Hòa; Xã Gò Quao; Xã Vĩnh Hòa Hưng; Xã Vĩnh Tuy; Xã Giồng Riềng; Xã Thanh Hưng; Xã Long Thạnh; Xã Hòa Hưng; Xã Ngọc Chúc; Xã Hòa Thuận.
2	2	Phòng Giao dịch số 2	Huyện U Minh Thượng Huyện An Minh Huyện Vĩnh Thuận	KBNN U Minh Thượng	Xã Vĩnh Bình; Xã Vĩnh Thuận; Xã Vĩnh Phong; Xã Vĩnh Hòa; Xã U Minh Thượng; Xã Đông Hòa; Xã Tân Thạnh; Xã Đông Hưng; Xã An Minh; Xã Vân Khánh.
3	3	Phòng Giao dịch số 3	Huyện Hòn Đất	KBNN Hòn Đất	Xã Hòn Đất; Xã Sơn Kiên; Xã Mỹ Thuận; Xã Bình Giang; Xã Bình Sơn.
4	4	Phòng Giao dịch số 4	Thành phố Hà Tiên Huyện Giang Thành Huyện Kiên Lương	KBNN Hà Tiên	Xã Hòa Điền; Xã Kiên Lương; Xã Hòn Nghệ; Xã Sơn Hải; Xã Giang Thành; Xã Vĩnh Điều; Phường Hà Tiên; Phường Tô Châu; Xã Tiên Hải.
5	5	Phòng Giao dịch số 5	Thành phố Phú Quốc	KBNN Phú Quốc	Đặc khu Phú Quốc; Đặc khu Thổ Châu.
			An Giang		
6	1	Phòng Giao dịch số 6	Thành phố Long Xuyên	KBNN An Giang	Phường Long Xuyên; Phường Bình Đức; Phường Mỹ Thới; Xã Mỹ Hòa Hưng.
7	2	Phòng Giao dịch số 7	Thị xã Tịnh Biên Huyện Tri Tôn	KBNN Tri Tôn	Phường Thới Sơn; Phường Tịnh Biên; Phường Chi Lăng; Xã An Cư; Xã Núi Cấm; Xã Ba Chúc; Xã Tri Tôn; Xã Ô Lâm; Xã Cô Tô; Xã Vĩnh Gia.
8	3	Phòng Giao dịch số 8	Huyện An Phú Thành phố Châu Đốc	KBNN Châu Đốc	Xã An Phú; Xã Vĩnh Hậu; Xã Nhơn Hội; Xã Khánh Bình; Xã Phú Hữu; Phường Châu Đốc; Phường Vĩnh Tế.

9	4	Phòng Giao dịch số 9	Thị xã Tân Châu Huyện Châu Phú	KBNN Châu Phú	Phường Tân Châu; Phường Long Phú; Xã Tân An; Xã Châu Phong; Xã Vĩnh Xương; Xã Mỹ Đức; Xã Vĩnh Thạnh Trung; Xã Châu Phú; Xã Bình Mỹ; Xã Thạnh Mỹ Tây.
10	5	Phòng Giao dịch số 10	Huyện Thoại Sơn Huyện Châu Thành (An Giang)	KBNN Thoại Sơn	Xã Thoại Sơn; Xã Óc Eo; Xã Định Mỹ; Xã Phú Hòa; Xã Vĩnh Trạch; Xã Tây Phú; Xã An Châu; Xã Bình Hòa; Xã Cần Đăng; Xã Vĩnh Hanh; Xã Vĩnh An.
11	6	Phòng Giao dịch số 11	Huyện Chợ Mới Huyện Phú Tân	KBNN Chợ Mới	Xã Cù Lao Giêng; Xã Hội An; Xã Long Điền; Xã Chợ Mới; Xã Nhơn Mỹ; Xã Long Kiến; Xã Phú Tân; Xã Phú An; Xã Bình Thạnh Đông; Xã Chợ Vàm; Xã Hòa Lạc; Xã Phú Lâm.
Cà Mau					
12	1	Phòng Giao dịch số 12	Thành phố Cà Mau Huyện Đầm Dơi	KBNN Cà Mau	Phường An Xuyên; Phường Lý Văn Lâm; Phường Tân Thành; Phường Hòa Thành; Xã Tân Thuận; Xã Tân Tiến; Xã Tạ An Khương; Xã Trần Phán; Xã Thanh Tùng; Xã Đầm Dơi; Xã Quách Phẩm.
13	2	Phòng Giao dịch số 13	Huyện Thới Bình Huyện U Minh	KBNN Thới Bình	Xã Thới Bình; Xã Trí Phải; Xã Tân Lộc; Xã Hồ Thị Kỳ; Xã Biển Bạch; Xã U Minh; Xã Nguyễn Phích; Xã Khánh Lâm; Xã Khánh An.
14	3	Phòng Giao dịch số 14	Huyện Cái Nước Huyện Trần Văn Thời Huyện Phú Tân	KBNN Cái Nước	Xã Lương Thế Trân; Xã Tân Hưng; Xã Hưng Mỹ; Xã Cái Nước; Xã Khánh Bình; Xã Đá Bạc; Xã Khánh Hưng; Xã Sông Đốc; Xã Trần Văn Thời; Xã Cái Đôi Vàm; Xã Nguyễn Việt Khái; Xã Phú Tân; Xã Phú Mỹ.
15	4	Phòng Giao dịch số 15	Huyện Năm Căn Huyện Ngọc Hiển	KBNN Năm Căn	Xã Đất Mới; Xã Năm Căn; Xã Tam Giang; Xã Phan Ngọc Hiển; Xã Đất Mũi; Xã Tân Ân.
Bạc Liêu					
16	1	Phòng Giao dịch số 16	Thành phố Bạc Liêu	KBNN Bạc Liêu	Phường Bạc Liêu; Phường Vĩnh Trạch; Phường Hiệp Thành.
17	2	Phòng Giao dịch số 17	Huyện Vĩnh Lợi Huyện Hòa Bình	KBNN Hòa Bình	Xã Hòa Bình; Xã Vĩnh Mỹ; Xã Vĩnh Hậu; Xã Vĩnh Lợi; Xã Hưng Hội; Xã Châu Thới.

18	3	Phòng Giao dịch số 18	Huyện Giá Rai Huyện Đông Hải	KBNN Giá Rai	Phường Giá Rai; Phường Láng Tròn; Xã Phong Thạnh; Xã Gành Hào; Xã Định Thành; Xã An Trạch; Xã Long Điền; Xã Đông Hải.
19	4	Phòng Giao dịch số 19	Huyện Phước Long Huyện Hồng Dân	KBNN Phước Long	Xã Phước Long; Xã Vĩnh Phước; Xã Phong Hiệp; Xã Vĩnh Thanh; Xã Hồng Dân; Xã Vĩnh Lộc; Xã Ninh Thạnh Lợi; Xã Ninh Quới.

Ly